

BẢNG TỔNG HỢP HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO CUỐI NĂM 2025

(Đính kèm Thông báo số /TB-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của UBND xã Tân Phú)

STT	Ấp	Hộ nghèo A				Hộ nghèo B				Hộ cận nghèo			
		Số đầu năm 2025	Số phát sinh mới/ Chuyển	Số thoát	Số cuối năm 2025	Số đầu năm 2025	Số phát sinh mới/ Chuyển	Số thoát	Số cuối năm 2025	Số đầu năm 2025	Số phát sinh mới/ Chuyển	Số thoát	Số cuối năm 2025
1	Ấp Tân Phú 1	3		3	0	1			1	11	3	5	9
2	Ấp Tân Phú 2	1		1	0	2			2	12	3	5	10
3	Ấp Tân Phú 3		1		1	2			2	20		4	16
4	Ấp Tân Phú 4				0	0			0	18	1	3	16
5	Ấp Tân Phú 5	5		5	0	3			3	72	7	29	50
6	Ấp Tân Phú 6				0	1		1	0	14		9	5
7	Ấp Tân Phú 7				0	0			0	11		1	10
8	Ấp Tân Phú 8	1		1	0	1			1	7	2	4	5
9	Ấp Tân Phú 9	4		4	0	1			1	27	4	8	23
10	Ấp Trà Cỏ 10	8	2	5	5	19	3	4	18	22		8	14
11	Ấp Trà Cỏ 11	3	1	1	3	13		1	12	22		12	10
12	Ấp Trà Cỏ 12	3		3	0	5		2	3	20	1	4	17
13	Ấp Trà Cỏ 13	3		3	0	4			4	14	4	4	14
14	Ấp Phú Lộc 14	4		4	0	3			3	30	4	6	28
15	Ấp Phú Lộc 15	4	1	3	2	4		1	3	13	3	2	14
16	Ấp Phú Lộc 16	5	2	4	3	4		2	2	46	6	20	32
17	Ấp Phú Lộc 17	3	1	3	1	2			2	23	3	2	24
18	Ấp Phú Lộc 18	3		2	1	0			0	11	2	2	11
19	Ấp Thanh Thộ	1		1	0	4			4	40	2	10	32
20	Ấp Thộ Lâm	2		2	0	8		4	4	29	4	10	23
21	Ấp Ngọc Lâm 1	10		2	8	12	1	8	5	27	4	9	22
22	Ấp Ngọc Lâm 2	11		11	0	13			13	49	11	14	46
23	Ấp Ngọc Lâm 3	6		6	0	5			5	33	6	9	30

24	Ấp Bàu Chim	9	1	9	1	4	1		5	24	11	7	28
25	Ấp Thọ Lâm 1	4		4	0	4		1	3	27	3	9	21
26	Ấp Thọ Lâm 2	2		2	0	3		2	1	39	2	11	30
27	Ấp Ngọc Lâm 4	2		2	0	4			4	45	2	9	38
28	Ấp Ngọc Lâm 5	5		5	0	4		4	0	26	8	4	30
29	Ấp Bàu Mây	10		10	0	0	3		3	49	14	15	48
Tổng cộng		112	9	96	25	126	8	30	104	781	110	235	656